TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN LÃO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 37/2025/HS-ST Ngày 24-4-2025	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lương Ngọc Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà PY Ngọc Anh

Bà Đặng Thị Minh

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Trung Kiên - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Đặng Gia Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2025, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2025/TLST-HS ngày 27 tháng 03 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 118/2025/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thành X, sinh ngày 10 tháng 8 năm 1985 tại thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn V, xã U, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hồng Q và bà Vũ Thị D; có vợ là Nguyễn Thị M; có 03 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền sự: Không; Tiền án:

- Bản án số 26/2019/HS-ST ngày 20/6/2019 của TAND huyện An Lão xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (chưa được xóa án tích do chưa thi hành phần bồi thường dân sự 4.045.000 đồng).

- Bản án số 59/2019/HS-ST ngày 01/11/2019 của TAND huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt

của Bản án số 26/2019/HS-ST ngày 20/6/2019 của TAND huyện An Lão buộc phải chấp hành 39 tháng tù.

Nhân thân: Ngày 12/02/2025 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận An Dương khởi tố bị can về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Bị tạm giam từ ngày 12/02/2025 tại Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng; có mặt.

2. Trần Văn Y, sinh ngày 14 tháng 9 năm 1982 tại thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn Q 2, xã F, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn O và bà Nguyễn Thị G; có vợ là Phạm Thị P (đã ly hôn); có 01 con, sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 05/10/2024 đến ngày 10/10/2024 chuyển tạm giam; có mặt.

3. Phan Văn Z, sinh ngày 25 tháng 4 năm 1987 tại thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn I, xã U, huyện An Lão thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn N và bà Phan Thị A; có vợ là Vì Thị K; có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày từ ngày 05/10/2024 đến ngày 10/10/2024 chuyển tạm giam; có mặt.

Người làm chứng:

- Ông Trịnh Văn Hà; vắng mặt.

Người chứng kiến:

- Ông Nguyễn Văn Phượng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 20 phút, ngày 04/10/2024, Công an xã F, huyện An Lão nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc tại nhà Trần Văn Y trú tại thôn Q 2, xã F có nhóm đối tượng tụ tập gây mất trật tự an ninh. Công an xã tiến hành kiểm tra đã phát hiện tại nhà Y gồm có Trần Văn Y, Phan Văn Z và Trịnh Văn Hà. Quá trình kiểm tra tổ công tác phát hiện và thu giữ ở trong túi quần phía sau bên trái của Thành đang mặc có 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng kích thước (3,3x0,8)cm được hàn kín hai đầu bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghi là ma tuý). Y và Thành đều khai nhận đoạn ống hút nhựa được hàn kín hai đầu bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy do Nguyễn Thành X bán cho Y vào buổi chiều ngày 04/10/2024 để Y và Thành sử dụng. Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn

cấp nơi ở của Y và của Thành không phát hiện đồ vật, tài liệu liên quan đến ma túy. Căn cứ vào lời khai của Y và Thành, Cơ quan điều tra tiến hánh khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thành X thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Jupiter Gravita màu đen BKS:16P2-9363. Bản giám định số 1181/KL-KTHS ngày 09/10/2024 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: *"Tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,25 gam, loại Methamphetamine"* .

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, các bị cáo khai nhận: Hồi 13 giờ 38 phút ngày 04/10/2024, Trần Văn Y gọi điện cho Nguyễn Thành X hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá. X đồng ý rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Jupiter Gravita màu đen BKS:16P2-9363 đến khu vực vườn hoa quận Kiến An gặp Thái (không rõ họ tên và địa chỉ) mua một đoạn ống nhựa màu trắng bên trong chứa ma túy đá với giá 200.000 đồng rồi về phòng trọ của X ở xã Trường Thành, huyện An Lão. Khoảng 16 giờ ngày 04/10/2024, Phan Văn Z đến nhà Y chơi, sau đó bàn với Y mua ma túy đá về cùng sử dụng. Y nói với Thành *"anh gọi cho X (Nguyễn Thành X) để mua túy rồi nhưng chưa thấy mang đến"*. Đến khoảng 16 giờ 20 phút cùng ngày, X điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Jupiter Gravita màu đen BKS:16P2-9363 chở bạn tên Thúy đến nhà Y để một đoạn ống hút nhựa màu trắng kích thước (3,3x0,8)cm bên trong chứa ma túy đá tại giường nơi Y và Thành đang ngồi, sau đó X nhận 200.000 đồng của Y rồi ra về. Khi X vừa đi về thì Trịnh Văn Hà đến, thấy vậy Thành cầm đoạn ống nhựa chứa ma túy trên cất vào túi quần phía sau bên trái đang mặc và ngồi nói chuyện thì bị Cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang như đã nêu trên.

Vật chứng của vụ án gồm: 0,16 gam tinh thể cùng vỏ bao gói của mẫu vật, được niêm phong lại trong một bì giấy dấu niêm phong số 1181MT/PC09 và chữ ký của nhưng người có liên quan; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S ốp mặt sau bằng nhựa màu xanh xám, phần cuối bên trái ghi REALME số seri: 89F14955, số IMEI1: 863373050647491, số IMEI2: 863373050647483, trên lắp sim Viettel số 0966613076; 01 điện thoại di động màu đen nhãn nhiệu Itel, Model: it2161, số IMEI1:335802101126480, số IMEI2:355802101126493, trên điện thoại lắp sim Mobifone số 0773142956 chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão quản lý phục vụ xét xử.

Tại Cáo trạng số: 37/CT-VKS ngày 25/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng đã truy tố: Nguyễn Thành X về tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Truy tố Trần Văn Y và Phan Văn Z về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt mức hình phạt thấp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ Luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thành X từ 42 tháng đến 48 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/02/2025.

Căn cứ các điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 và Điều 38 của Bộ Luật hình sự; xử phạt Trần Văn Y, Phan Văn Z mỗi bị cáo từ 21 tháng đến 24 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/10/2024.

Ngoài ra, Kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo, xử lý vật chứng và buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Lão, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Hành vi, quyết định tố tụng của thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp nhau và phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng, biên bản khám xét, phù hợp Kết luận giám định số 1181 ngày 09/10/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ căn cứ kết luận:

- *Về hành vi mua bán trái phép chất ma túy:* Ngày 04/10/2024, Nguyễn Thành X đã thực hiện hành vi mua 0,25 gam ma tuý loại Phethamphetamine và

bán lại cho Trần Văn Y với giá 200.000 đồng. Hành vi của Nguyễn Thành X đã cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" vi phạm khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

- *Về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy:* Khoảng 17 giờ 20 phút, ngày 04/10/2024 tại thôn Q 2, xã F, An Lão, Hải Phòng. Trần Văn Y và Phan Văn Z đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,25 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng thì bị Công an xã F bắt quả tang. Hành vi của bị cáo Trần Văn Y và Phan Văn Z đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" vi phạm điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, xâm phạm sức khỏe của người khác là những khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử phạt các bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và đặc điểm nhân thân từng bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thành X đã có 02 tiền án chưa được xoá án tích lần này tiếp tục phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "*Tái phạm"* quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Trần Văn Y và Phan Văn Z không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều khai báo thành khẩn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Thành X có nhân thân xấu. Các bị cáo Trần Văn Y và Phan Văn Z chưa có tiền án, tiền sự nên được xác định có nhân thân tốt.

[7] Đối với tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý là vụ án có đồng phạm nên cần phân hóa vai trò của các bị cáo làm cơ sở cho việc lượng hình. Bị cáo Y là người liên hệ với X để mua ma tuý, bị cáo Thành khi đến nhà Y chơi bàn với Y nên vai trò của bị cáo Y và Thành là ngang nhau.

[8] Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo X có nhân thân xấu, các bị cáo còn lại đều chưa có tiền án, tiền sự nhưng tội phạm mà các bị cáo đã thực hiện là rất nghiêm trọng và đều là tội phạm về ma tuý. Vì vậy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn buộc các bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục cải tạo từng bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự thì các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên tài liệu điều tra thể hiện các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Xét 0,16 gam tinh thể cùng vỏ bao gói của mẫu vật, được niêm phong lại trong một bì giấy dấu niêm phong số 1181MT/PC09 và chữ ký của nhưng người có liên quan là vật cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S ốp mặt sau bằng nhựa màu xanh xám, phần cuối bên trái ghi REALME số seri: 89F14955, số IMEI1: 863373050647491, số IMEI2: 863373050647483, trên lắp sim Viettel số 0966613076 thu giữ của Thành không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo thành nhưng cần tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

01 điện thoại di động màu đen nhãn nhiệu Itel, Model: it2161, số IMEI1:335802101126480, số IMEI2:355802101126493, trên điện thoại lắp sim Mobifone số 0773142956 thu giữ của Y. Đây là phương tiện Y sử dụng đểc thực hiện tội phạm nên tịch thu phát mại nộp Ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 200.000 đồng là tiền X bán ma tuý cho Y là tiền thu lợi bất chính do thực hiện hành vi phạm tội mà có cần truy thu nộp Ngân sách Nhà nước là phù hợp với quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

[11] Về các vấn đề khác: Trong vụ án này, có đối tượng tên Thái là người bán ma túy cho X khu vực vườn hoa quận Kiến An, hiện chưa xác định được họ tên và địa chỉ. Do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra tách ra tiếp tục điều tra xác minh làm rõ xử lý sau. Đối với người phụ nữ tên Thúy (không rõ họ tên và địa chỉ) đi cùng với X đến nhà Y. X khai Thúy không biết X đến nhà Y để bán ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão không xử lý đối với Thúy. Đối với Trịnh Văn Hà (sinh năm 1974, nơi cư trú: Số 106, Trần Tất Văn, thị trấn An Lão) không biết Y và Thành tàng trữ ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý đối với Hà. Trần Văn Y còn khai nhận đã mua ma túy của X nhiều lần nhưng không nhớ thời gian, ngoài lời khai của Y không còn tài liệu nào khác nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau là có căn cứ, đúng pháp luật.

[12] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí Tòa án.

[13] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành X phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Các bị cáo Trần Văn Y, Phan Văn Z đồng phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ Luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thành X 48 (Bốn mươi tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/02/2025.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 và Điều 38 của Bộ Luật hình sự; xử phạt Trần Văn Y 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/10/2024.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 và Điều 38 của Bộ Luật hình sự; xử phạt Phan Văn Z 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/10/2024.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 bì giấy dấu niêm phong số 1181MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng bên trong có chứa ma tuý, vỏ bao gói của mẫu vật sau giám định. Tịch thu phát mại nộp Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động màu đen nhãn nhiệu Itel, Model: it2161, số IMEI1:335802101126480, số IMEI2:355802101126493, trên điện thoại lắp sim Mobifone số 0773142956. Trả lại bị cáo Phan Văn Z 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S ốp mặt sau bằng nhựa màu xanh xám, phần cuối bên trái ghi REALME số seri: 89F14955, số IMEI1: 863373050647491, số IMEI2: 863373050647483, trên lắp sim Viettel số 0966613076 nhưng tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án (Các vật chứng có đặc điểm được mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 27 tháng 3 năm 2025 giữa Công an huyện An Lão và Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

Truy thu của bị cáo Nguyễn Thành X số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) nộp Ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Buộc Nguyễn Thành X, Trần Văn Y và Phan Văn Z mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
-VKSND thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
-VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- PC 10 Công an thành phố Hải Phòng;
- Chính quyền cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Sở Tư Pháp thành phố Hải Phòng;
- PV27, CAHP;
- Lưu: VT; HCTP; Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Ngọc Anh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Minh **PY Ngọc Anh** **Lương Ngọc Anh**

Căn cứ vào các tình tiết chứng cứ nêu trên,

KẾT LUẬN

- Nguyễn Văn Y là chủ quán karaoke Hoàng Gia đã đồng ý cho Vũ Tiến Đạt và Lê Văn Thịnh sử dụng trái phép chất ma túy Ketamine trong phòng hát Vip 4 thuộc quyền sở hữu, quản lý của mình bị Công an phát hiện bắt giữ cùng vật chứng ngày 06/4/2020.

- Bùi Thị Nga, Lê Văn Hiệp, Nguyễn Văn Tuấn cùng chung ý chí tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng Vip 1 quán karaoke Hoàng Gia để đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể của nhiều người (Huy, Trang). Trong đó, Nga là chủ quán cho phép người khác sử dụng ma túy tại nơi thuộc quyền sở hữu, quản lý của mình; cung cấp chất ma túy (cho Huy, Hiệp chất ma túy MDMA để sử dụng; mua ma túy Ketamine của Dũng cho cả nhóm sử dụng); bố trí nhân viên phục vụ, sử dụng ma túy cùng Hiệp, Huy. Hiệp là người khởi xướng việc tổ chức sử dụng ma túy tại quán của Nga, cung cấp chất ma túy (Ketamine, phát MDMA của Nga đưa cho mọi người), rủ Huy sử dụng ma túy; trực tiếp đảo, xào, kẻ ma túy, mời mọi người trong phòng sử dụng ma túy. Tuấn là người bỏ tiền cho Nga mua ma túy (Ketamine) mời mọi người sử dụng. Huy và Trang là người được thụ hưởng, sử dụng ma túy không phải trả tiền.

Như vậy có đủ căn cứ để xác định các bị can có lý lịch dưới đây đã phạm tội như sau:

1. Họ và tên bị can: Nguyễn Văn Y, sinh năm: 1986;

Giới tính: Nữ; Nơi sinh: thành phố Hải Phòng;

Nơi cư trú:thôn 12, xã Lại Xuân, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ học vấn: 08/12;

Họ tên bố: Bùi Văn Biên, sinh năm 1962; Họ tên mẹ: Trần Thị Thanh, sinh năm 1962; gia đình có 03 chị em, Nga là con lớn; Họ tên chồng là Bùi Quốc Việt, sinh năm 1984 (đã ly hôn), có 03 con (sinh năm 2004, 2007, 2012).

Tiền án, tiền sự: không.

Bị can bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt bị can để tạm giam từ ngày 10/4/2020.

2. Họ và tên bị can: Lê Văn Hiệp, sinh năm: 1994;

Giới tính: Nam; Nơi sinh: thành phố Hải Phòng;

Nơi cư trú: thôn 6, xã Kỳ Sơn, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12;

Họ tên bố: Lê Văn Hòa, sinh năm 1955; Họ tên mẹ: Đỗ Thị Luyện, sinh năm 1966; gia đình có 02 anh em, Hiệp là con lớn; Họ tên vợ là Hoàng Thị Yên, sinh năm 1993, có 02 con (sinh năm 2016, 2018).

Tiền án, tiền sự: không.

Bị can bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt bị can để tạm giam từ ngày 10/4/2020.

3. Họ và tên bị can: Nguyễn Văn Tuấn, sinh năm: 1982;

Giới tính: Nam; Nơi sinh: thành phố Hải Phòng;

Nơi đăng kí thường trú: thôn 1, xã Lại Xuân, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

Nơi cư trú:thôn 6, xã Kỳ Sơn, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12;

Họ tên bố: Nguyễn Tiến Lừng (sinh năm 1957); Họ tên mẹ: Bùi Thị Vẻ (sinh năm 1958); gia đình có 03 anh chị em, Tuấn là con lớnnhất; Họ tên vợ là Đỗ Thị Mai, sinh năm 1979, có 02 con (sinh năm 2006, 2008).

Tiền sự: không.

Tiền án: Bản án số 142/2016/HSST ngày 05/09/2016, Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên xử 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, 24 tháng thử thách về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự, chấp hành xong ngày 05/9/2018. Thi hành xong án phí dân sự20/4/2017 (đã xóa án).

Bị can bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt bị can để tạm giam từ ngày 10/4/2020.

Hành vi nêu trên của bị can Nguyễn Văn Y đãphạm các tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túyvà Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại

cácđiểm a, b khoản 2 Điều 255 vàđiểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự. Hành vị của bị can Lê Văn Hiệp đồng phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị can Nguyễn Văn Tuấn đã đồng phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Điều 255 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:...

a) Phạm tội 02 lần trở lên;

b) Đối với 02 người trở lên;

Điều 256 Bộ luật quy định:

"1. Người nào cho thuê, cho mượn địa điểm hoặc có bất kỳ hành vi nào khác chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 255 của Bộ luật này, thì phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:...

d) Đối với 02 người trở lên;"

Các bị can được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s (*Người phạm tội thành khẩn khai báo*) khoản 1Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

Đối với Nguyễn Tự Huy có hành vi nhờ Nga mua ma túy (thuốc lắc) hộ để sử dụng cùng Hiệp tại quán của Nga, được Hiệp, Nga, Tuấn cho sử dụng ma túy (MDMA, Ketamine). Quá trình điều tra chứng minh, Huy và Hiệp chỉ bàn bạc, rủ nhau đi hát karaoke có nhân viên nữ phục vụ. Việc Huy nhận tiền Hiệp đưa (1.500.000 đồng) để chi trả hát và thuê nhân viên. Huy không được Hiệp, Nga, Tuấn bàn bạc việc tổ chức sử dụng ma túy. Huy được Nga cho MDMA, Hiệp và Tuấn cho Ketamine sử dụng không mất tiền. Hiện, Huy vắng mặt tại địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thủy Nguyên đã tách ra, tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với Triệu Thị Trang là nhân viên của quán karaoke, được Nga phân công vào phòng Vip 1 phục vụ Huy, Hiệp hát karaoke. Trang đi cùng Hiệp về nhà nhưng không biết Hiệplấy ma túy để sử dụng tại quán. Trang lau khô đĩa và cuốn tẩu, soi đèn cho Hiệp đảo, xào ma túy và bê đĩa ma túy đi mời mọi người sử dụngtheo yêu cầu của Hiệp. Quá trình điều tra chứng minh, Trang không được bàn

bạc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Việc Trang thực hiện các hành vi có dấu hiệu giúp sức cho Hiệp tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là theo yêu cầu của Hiệp để nhận tiền công. Tính chất nguy hiểm cho xã hội do hành vi của Trang gây ra không đáng kể. Tài liệu điều tra chưa chứng minh được ý thức chủ quan của Trang đồng phạm với Hiệp nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thủy Nguyên đã tách ra, tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với hành vi của Vũ Tiến Đạt và Lê Văn Thịnh cùng nhau góp tiền mua ma túy, thuê phòng hát để sử dụng ma túy. Kết quả điều tra chứng minh việc Đạt, Thịnh chỉ tổ chức cho nhau sử dụng ma túy, các nhân viên phục vụ (Linh, Phượng, Thu) không sử dụng ma túy cùng Đạt, Thịnh nên hành vi của Thịnh và Đạt không cấu thành tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với Nguyễn Tự Huy, Triệu Thị Trang, Vũ Tiến Đạt và Lê Văn Thịnhcó hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an huyện Thủy Nguyên đã xử lý hành chính.

Đối với Sầm Thị Phượng và Đặng Thị Thu có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy trước đó với bạn. Quá trình điều tra xác định, Thu và Phượng không nhớ địa điểm, thời gian sử dụng nên Công an đã tách ra làm rõ xử lý sau.

Đối với hành vi để quán hát hoạt động quá giờ, kinh doanh dịch vụ giải trí không cần thiết trong giai đoạn dịch Covid đang bùng phát của Nguyễn Văn Y đã bị UBND huyện Thủy Nguyên xử lý hành chính.

Đối với đối tượng Dũng là người đã bán ma túy cho Nga, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thủy Nguyên đã tách ra làm rõ, xử lý sau.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Vân

Nơi nhận:
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND H. Thủy Nguyên;
- CCTHADS H. Thủy Nguyên;
- Công an TP. Hải Phòng;
- Công an H. Thuỷ Nguyên;
- Sở tư pháp TP. Hải Phòng;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo, Người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ vụ án;

- Luru.